UBND TỈNH THANH HÓA **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3064 /QĐ-VP	*Thanh Hóa, ngày 22 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 3830/TTr-SKHCN ngày 19 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết

của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa *(có Danh mục kèm theo)*[1].

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, ***trước ngày 25/8/2026.***

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thế Anh

[1] Tra cứu nội dung thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

- Sửa đổi, bổ sung 04 TTHC tại Quyết định số 1574/QĐ-VP ngày 21/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Viễn thông và Internet; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa;

- Sửa đổi, bổ sung 03 TTHC tại Quyết định số 1887/QĐ-VP ngày 09/6/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số và Công nghệ thông tin, điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa;

- Sửa đổi, bổ sung 03 TTHC tại Quyết định số 1904/QĐ-VP ngày 10/6/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa;

- Sửa đổi, bổ sung 01 TTHC tại Quyết định số 1960/QĐ-VP ngày 15/6/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
	Lĩnh vực viễn thông và Internet					
1	Báo cáo đăng ký chuyển giao New gTLD (1.013353)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (toàn	Không	- Luật Viễn thông số 24/2023/QH15; - Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/04/2026 của	- *Trình tự thực hiện;* - *Cắt giảm 03 ngày làm việc;* - *Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* - *Căn cứ pháp lý.*
2	Báo cáo hoạt động Tổ chức quản lý tên miền	14 ngày làm việc kể từ		Không		- *Trình tự thực hiện;*

	dùng chung cấp cao nhất mới (New gTLD) (1.013354)	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ *https://dichvucong.gov.vn* - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*		Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - *Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.*	*- Cắt giảm 05 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
3	Báo cáo hoạt động cung cấp dịch vụ Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam (1.013355)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ báo cáo hợp lệ		Không		*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 02 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
4	Đề nghị cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" (1.013356)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không		*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 03 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
	Lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử					
5	Cho phép nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu (1.014636)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ	Không quy định	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công	*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 02 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
6	Cho phép thương nhân thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ		Không quy định		*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 02 ngày làm việc;*

	công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài (1.014637)	đầy đủ, đúng quy định.	*https://dichvucong.gov.vn* - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*		nghiệp và thương mại; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Thông tư số 26/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu và thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm CNTT đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài; - *Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.*	- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* - *Căn cứ pháp lý.*
7	Bổ sung, sửa đổi Giấy phép, cấp lại do mất, thất lạc Giấy phép cho phép thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài (1.014638)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định		Không quy định		- *Trình tự thực hiện;* - *Cắt giảm 01 ngày làm việc;* - *Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* - *Căn cứ pháp lý.*

	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng					
8	Hủy bỏ bản công bố năng lực đã được ghi nhận của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo nhóm 1, chuẩn đo lường không dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (1.115161)	02 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ *https://dichvucong.gov.vn* - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*	Không quy định	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - *Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.*	*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 01 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
9	Công bố năng lực của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo nhóm 1, chuẩn đo lường không dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 (1.115159)	02 ngày làm việc		Không quy định		*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 01 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*
10	Điều chỉnh nội dung của bản công bố năng lực của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo nhóm 1, chuẩn đo lường không dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo	02 ngày làm việc		Không quy định		*- Trình tự thực hiện;* *- Cắt giảm 01 ngày làm việc;* *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* *- Căn cứ pháp lý.*

	nhóm 2 (1.115160)					
	Lĩnh vực sở hữu trí tuệ					
11	Thủ tục công nhận cơ sở đào tạo pháp luật về sở hữu công nghiệp (1.015014)	10 ngày làm việc	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ *https://dichvucong.gov.vn* - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa *(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).*	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/ 2009, Luật số 42/2019/ QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022; Luật số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Luật số 131/ 2025/QH15; - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Nghị định số 100/2026/ NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở	- *Trình tự thực hiện;* - *Cắt giảm 05 ngày làm việc;* - *Cơ quan có thẩm quyền quyết định;* - *Căn cứ pháp lý.*

					hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; - *Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.*	